

BƯỚC ĐẦU XÁC ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN CẦU LÔNG THEO CÁCH TIẾP CẬN CDIO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Phan Bửu Tú*

Tóm tắt:

Chuẩn đầu ra theo cách tiếp cận CDIO là các yêu cầu cơ bản, tối thiểu về kiến thức, kỹ năng của môn học mà người học cần phải và có thể đạt được sau mỗi đơn vị kiến thức, nhằm thực hiện giáo dục đại học theo năng lực gồm các "kỹ năng cứng" và "kỹ năng mềm" cho người học, làm cho người học có tiềm năng phát triển, nhanh chóng thích ứng với môi trường làm việc luôn thay đổi. Kết quả nghiên cứu bước đầu đã xác định được chuẩn đầu ra (CĐR) cho học phần Cầu lông (HPCL) theo cách tiếp cận CDIO tại Trường Đại học Đà Lạt bao gồm 4 tiêu chuẩn và 15 tiêu chí.

Từ khóa: Chuẩn đầu ra, Cầu lông, tiếp cận CDIO.

Initially determining the output standard of Badminton module according to CDIO approach at Dalat University

Summary:

Output standards according to CDIO approach are the basic and minimum requirements of the knowledge and skills of the subject that learners need and can achieve after each unit of knowledge. It helps to perform higher education. according to proficiency, including "basic skills" and "soft skills" for learners. It also gives learners the potential to develop and quickly adapt to the changing working environment. The research results have initially identified the output standards for Badminton module according to the CDIO approach at Dalat University including 4 standards and 15 criteria.

Keywords: Output standards, Badminton, CDIO approach.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuẩn đầu ra (Learning Outcomes) mô tả kiến thức hoặc kỹ năng mà người học có được khi kết thúc một bài tập, lớp học, khóa học hoặc chương trình cụ thể và giúp người học hiểu vì sao các kiến thức và kỹ năng đó sẽ hữu ích cho họ [1]. Chuẩn đầu ra bao gồm: Kiến thức thực tế và kiến thức lý thuyết; Kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp, ứng xử; Mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân trong việc áp dụng kiến thức, kỹ năng để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn [2].

Chương trình đào tạo CDIO (Conceiving - Designing - Implementing - Operating: Hình thành ý tưởng - Thiết kế - Triển khai - Vận hành) có 3 mục tiêu chính, nhằm giúp sinh viên có thể: Một là, nắm vững các kiến thức sâu của nền tảng kỹ thuật. Hai là, chủ động trong việc kiến tạo và vận hành sản phẩm, quy trình và hệ thống mới. Ba là, hiểu được tầm quan trọng và ảnh hưởng

chiến lược của nghiên cứu và phát triển công nghệ đối với xã hội [3].

Trường Đại học Đà Lạt (ĐHDL) đã và đang triển khai CDIO mạnh mẽ trong tất cả khối ngành để tìm ra những phương thức vận dụng mô hình CDIO phù hợp với điều kiện thực tế Nhà trường. Xây dựng và hiệu chỉnh đề cương chi tiết là nhiệm vụ thường niên của giảng viên sau mỗi năm học. Nhưng trên hết, việc hiệu chỉnh chương trình đào tạo là việc làm thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trong các trường đại học.

Trước tình hình đó, Khoa Giáo dục Quốc phòng - An ninh và Thể chất đang triển khai xây dựng và hiệu chỉnh đề cương chi tiết các học phần Giáo dục Thể chất (GDTC) theo cách tiếp cận CDIO. HLPC là một trong những học phần tự chọn trong chương trình GDTC dành cho sinh viên toàn trường, đề cương chi tiết theo quy định hiện hành còn một số hạn chế

*TS, Trường Đại học Đà Lạt; Email: tupb@dlu.edu.vn

BÀI BÁO KHOA HỌC

nghư: Khó kiến thức, kỹ năng mềm, thái độ học của người học chưa được lồng ghép với nhau; mục đích kiểm tra đánh giá chưa được thể hiện rõ; yếu tố đảm bảo chất lượng chưa được đề cập đến. Vì vậy, để xây dựng đề cương chi tiết HPCL theo cách tiếp cận CDIO, trước hết cần phải xác định được chuẩn đầu ra (CĐR) của học phần.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; phương pháp điều tra xã hội học và phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thiết kế chuẩn đầu ra học phần Cầu lông theo cách tiếp cận CDIO

Căn cứ vào đề cương HPCL hiện hành của Trường Đại học Đà Lạt có thể thấy:

Mục tiêu chính: là trang bị cho sinh viên nắm bắt được những kiến thức và kỹ năng cơ bản về

kỹ chiến thuật Cầu lông; nắm vững các Điều luật thi đấu, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cầu lông. Đồng thời giáo dục sinh viên có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể, ý chí vượt khó, ... đáp yêu cầu phẩm chất của người tri thức tương lai.

Nội dung giảng dạy: (1) Lý thuyết bao gồm các nội dung: giới thiệu lịch sử hình thành và phát triển môn Cầu lông, Luật thi đấu Cầu lông, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Cầu lông; (2) Thực hành bao gồm các nội dung: kỹ thuật di chuyển, giao cầu, phòng thủ phải trái, phối hợp kỹ thuật giao cầu và phòng thủ, đánh cầu cao sâu, đập cầu và thực hành thi đấu.

Từ mục tiêu và nội dung giảng dạy của HPCL hiện hành, tác giả tiến hành nghiên cứu, tổng hợp tài liệu liên quan, thiết kế CĐR của HPCL theo cách tiếp cận CDIO được trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Chuẩn đầu ra học phần Cầu lông theo cách tiếp cận CDIO

Mục tiêu (Goals)	Chuẩn đầu ra (HPCL)	Mô tả (Goal Description) (Sau khi học xong HPCL, người học có thể)
G1	G1.1	Trình bày được lịch sử hình thành và phát triển môn Cầu lông
	G1.2	Trình bày được kỹ thuật cơ bản của môn Cầu lông
	G1.3	Trình bày được chiến thuật cơ bản của môn Cầu lông
	G1.4	Trình bày được một số luật thi đấu cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cầu lông
G2	G2.1	Thực hiện được kỹ thuật di chuyển
	G2.2	Thực hiện được kỹ thuật phát cầu
	G2.3	Thực hiện được kỹ thuật đánh cầu thấp thuận tay, trái tay
	G2.4	Thực hiện được phối hợp kỹ thuật giao cầu và phòng thủ
	G2.5	Thực hiện được kỹ thuật đánh cầu cao sâu
	G2.6	Thực hiện được kỹ thuật đập cầu
G3	G3.1	Có ý thức tổ chức, kỷ luật, mẫu mực trong học tập
	G3.2	Có tinh thần tập thể, làm việc hiệu quả trong một nhóm
	G3.3	Có ý chí vượt khó, khắc phục khó khăn
G4	G4.1	Có năng lực tham gia thi đấu các nội dung Cầu lông
	G4.2	Có năng lực tổ chức thi đấu và trọng tài Cầu lông

Qua bảng 1 có thể thấy, CDR được thiết kế tương đối phù hợp với mục tiêu đào tạo của học phần, thể hiện rõ qua 4 tiêu chuẩn và 15 tiêu chí, cụ thể:

+ Tiêu chuẩn về giáo dục kiến thức (G1) có 4 tiêu chí: Trình bày được lịch sử hình thành và phát triển môn Cầu lông (G1.1); Trình bày được kỹ thuật cơ bản của môn Cầu lông (G1.2); Trình bày được chiến thuật cơ bản của môn Cầu lông (G1.3); Trình bày được một số luật thi đấu cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài Cầu lông (G1.4).

+ Tiêu chuẩn về giáo dục kỹ năng (G2) có 6 tiêu chí: Thực hiện được kỹ thuật di chuyển (G2.1); Thực hiện được kỹ thuật phát cầu (G2.2); Thực hiện được kỹ thuật đánh cầu thấp thuận tay, trái tay (G2.3); Thực hiện được phối hợp kỹ thuật giao cầu và phòng thủ (G2.4); Thực hiện được kỹ thuật đánh cầu cao sâu (G2.5); Thực hiện được kỹ thuật đập cầu (G2.6).

+ Tiêu chuẩn về giáo dục thái độ, phẩm chất cá nhân (G3) có 3 tiêu chí: Có ý thức tổ chức, kỷ luật, mẫu mực trong học tập (G3.1); Có tinh thần tập thể, làm việc hiệu quả trong một nhóm (G3.2);

Có ý chí vượt khó, khắc phục khó khăn (G3.3).

+ Tiêu chuẩn về năng lực thực hành (G4) có 2 tiêu chí: Có năng lực tham gia thi đấu các nội dung Cầu lông (G4.1); Có năng lực tổ chức thi đấu và trọng tài Cầu lông (G4.2).

2. Bước đầu đánh giá chuẩn đầu ra học phần Cầu lông theo cách tiếp cận CDIO

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả đã sử dụng phương pháp xác định chất lượng ý kiến đánh giá bằng thang độ Liker do nhà tâm lý học người Mỹ Likert xây dựng, các mức độ đánh giá được tiến hành trên thang điểm 5.

Trên cơ sở khoa học thực tiễn của việc đánh giá CDR HPCL theo cách tiếp cận CDIO tại Trường Đại học Đà Lạt, trước tiên cần dựa vào nhu cầu của sinh viên (SV) đối với môn học, tác giả đã tiến hành phỏng vấn 298 SV K42 (83 nam, 215 nữ) trong trường để xác định mức độ cần thiết (1. Không cần thiết – 2. Ít cần thiết - 3. Không ý kiến – 4. Cần thiết - 5. Rất cần thiết) và mức độ đạt được (1. Biết – 2. Hiểu & ứng dụng - 3. Phân tích – 4. Tổng hợp - 5. Đánh giá & sáng tạo) của từng tiêu chí trong CDR HPCL. Kết quả được thống kê qua bảng 2.

Bảng 2. Kết quả khảo sát sinh viên về chuẩn đầu ra học phần Cầu lông (n = 298)

Mục tiêu (Goals)	Chuẩn đầu ra HPCL	Mức độ cần thiết						Mức độ đạt được					
		1	2	3	4	5	Điểm	1	2	3	4	5	Điểm
G1	G1.1	25	32	54	156	31	3.46	232	21	26	12	7	1.46
	G1.2	10	45	20	189	34	3.64	245	26	10	9	8	1.35
	G1.3	16	48	27	165	42	3.57	194	79	11	10	4	1.49
	G1.4	25	40	21	187	25	3.49	186	74	14	13	11	1.62
G2	G2.1	23	34	22	191	28	3.56	165	83	23	21	6	1.72
	G2.2	22	31	40	179	26	3.52	120	143	16	12	7	1.80
	G2.3	10	11	9	140	128	4.22	129	135	14	11	9	1.78
	G2.4	27	35	54	167	15	3.36	132	134	13	14	5	1.74
	G2.5	21	39	43	178	17	3.44	127	136	17	10	8	1.78
	G2.6	12	20	25	221	20	3.73	124	140	13	11	10	1.80
G3	G3.1	32	43	68	132	23	3.24	142	126	14	12	4	1.69
	G3.2	31	36	35	167	29	3.43	147	128	11	7	5	1.64
	G3.3	34	38	43	176	7	3.28	157	113	10	11	7	1.65
G4	G4.1	9	12	10	132	135	4.25	125	140	12	11	10	1.80
	G4.2	23	34	47	154	40	3.52	128	139	11	12	8	1.77



Xác định chính xác chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo sẽ giúp người dạy và người học định hướng tốt quá trình giảng dạy, học tập

Kết quả khảo sát ở bảng 2 cho thấy:

- Đối với mức độ cần thiết của các tiêu chí, phần lớn SV đều cho rằng 15 tiêu chí được thiết kế cần thiết với nhu cầu học tập môn Cầu lông của SV, thể hiện qua thang điểm dao động từ 3.24 – 4.25 điểm. Trong đó, các tiêu chí ít cần thiết (Điểm < 3.41) là G2.4, G3.1 và G3.3. Điều này chứng tỏ, một số SV cho rằng các tiêu chí về thực hiện được phối hợp kỹ thuật giao cầu và phòng thủ; có ý thức tổ chức, kỷ luật, mẫu mực trong học tập; có ý chí vượt khó, khắc phục khó khăn là không cần thiết trong quá trình học. Bên cạnh đó, các tiêu chí được SV đánh giá “Rất cần thiết” (Điểm > 4.20) là: Thực hiện được kỹ thuật đánh cầu thấp thuận tay, trái tay (G2.3) và có năng lực tham gia thi đấu các nội dung Cầu lông (G4.1). Điều này phần nào chứng tỏ SV thích được tham gia thi đấu trong các buổi học.

- Đối với mức độ đạt được của các tiêu chí, đa số SV đều cho rằng 15 tiêu chí nên đánh giá ở mức độ “Biết”, thể hiện qua thang điểm dao động từ 1.35 – 1.80. Kết quả này cho thấy một là, nhu cầu của SV chỉ cần học cho “Biết”; hai là, không muốn kiểm tra đánh giá ở mức độ cao.

Nhằm đánh giá mức độ phù hợp (1. Không phù hợp - 2. Ít phù hợp - 3. Không ý kiến - 4. Phù hợp - 5. Rất phù hợp) và mức độ đạt được (1. Biết - 2. Hiểu & ứng dụng - 3. Phân tích - 4.

Tổng hợp - 5. Đánh giá & sáng tạo) của từng tiêu chí được thiết kế trong CĐR HPCL theo cách tiếp cận CDIO, tác giả đã tiến hành phỏng vấn trực tiếp và gián tiếp (khảo sát online) 05 giảng viên (GV) (3 nam, 2 nữ) trong trường, kết quả được thống kê qua bảng 3.

Qua kết quả khảo sát ở bảng 3 có thể thấy:

- Đối với mức độ phù hợp của các tiêu chí, đa số GV đều cho rằng 15 tiêu chí được thiết kế phù hợp với mục tiêu và nội dung dạy học HPCL hiện nay, thể hiện qua thang điểm dao động từ 3.00 – 4.60 điểm. Trong đó, các tiêu chí có độ phù hợp thấp (Điểm < 3.41) là G1.3, G2.4, G2.6 và G4.2. Điều này chứng tỏ, một số GV cho rằng các tiêu chí về chiến thuật cơ bản của môn Cầu lông, thực hiện được phối hợp kỹ thuật giao cầu và phòng thủ, thực hiện được kỹ thuật đập cầu, có năng lực tổ chức thi đấu và trọng tài Cầu lông là những tiêu chí có độ yêu cầu khá cao so với thời lượng HP (30 tiết) dành cho đối tượng chưa biết gì về môn Cầu lông. Bên cạnh đó, các tiêu chí có độ phù hợp rất cao (Điểm > 4.20) là: Thực hiện được kỹ thuật phát cầu (G2.2), thực hiện được kỹ thuật đánh cầu thấp thuận tay, trái tay (G2.3) và có năng lực tham gia thi đấu các nội dung Cầu lông (G4.1).

- Đối với mức độ đạt được của các tiêu chí, hầu hết GV đều cho rằng 15 tiêu chí nên đánh giá

Bảng 3. Kết quả khảo sát giảng viên về chuẩn đầu ra học phần Cầu lông (n = 5)

Mục tiêu (Goals)	Chuẩn đầu ra HPCL	Mức độ phù hợp						Mức độ đạt được					
		1	2	3	4	5	Điểm	1	2	3	4	5	Điểm
G1	G1.1		1	1	2	1	3.60	5					1.00
	G1.2		1	1	2	1	3.60	2	3				1.60
	G1.3	1	1	1	1	1	3.00	5					1.00
	G1.4		1	1	2	1	3.60	4	1				1.20
G2	G2.1			1	3	1	4.00	4	1				1.20
	G2.2				2	3	4.60	1	4				1.80
	G2.3				3	2	4.40	2	3				1.60
	G2.4	1	1	1	1	1	3.00	4	1				1.20
	G2.5			1	3	1	4.00	1	4				1.80
	G2.6	1	1	1	1	1	3.00	4	1				1.20
G3	G3.1				4	1	4.20	4	1				1.20
	G3.2			1	3	1	4.00	4	1				1.20
	G3.3			1	3	1	4.00	4	1				1.20
G4	G4.1				2	3	4.60	1	4				1.80
	G4.2	1	1	1	1	1	3.00	5					1.00

ở mức độ “Biết”, thể hiện qua thang điểm dao động từ 1.00 – 1.80. Điều này phù hợp với quy luật nhận thức của Bloom, vì trong khoảng thời gian ngắn (15 buổi học x 2 tiết/buổi) SV chỉ có thể biết, nhớ lại những kiến thức đã học một cách máy móc và làm theo những động tác của GV, không thể yêu cầu ở SV đạt ở mức độ cao hơn.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu bước đầu đã xác định được CDR cho HPCL theo cách tiếp cận CDIO tại Trường Đại học Đà Lạt bao gồm 4 tiêu chuẩn và 15 tiêu chí. Đồng thời cũng đánh giá được mức độ cần thiết, mức độ phù hợp và mức độ đạt được của từng tiêu chí. Đây chính là một trong những cơ sở để tiến hành bước tiếp theo là cải tiến đề cương chi tiết HPCL theo cách tiếp cận CDIO tại Trường Đại học Đà Lạt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Centre for Teaching Support & Innovation, University of Toronto (2008), *Developing Learning Outcomes: A Guide for University of Toronto Faculty*.
2. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam*, Hà Nội.
3. Edward F. Crawly, Johan Malmqvist, Soren Ostlund, Doris Brodeur (2010), *Cải cách và xây dựng chương trình đào tạo kỹ thuật theo phương pháp tiếp cận CDIO* (Dịch: Hồ Tấn Nhựt, Đoàn Thị Minh Trinh), Nxb ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh.

(Bài nộp ngày 6/11/2020, phản biện ngày 11/11/2020, duyệt in ngày 4/12/2020)